

Tiết 12,13,14 - CHỦ ĐỀ 4: CHỦ ĐỘNG, TỰ TIN TRONG HỌC TẬP VÀ GIAO TIẾP

I. MỤC TIÊU:

1. Năng lực:

- *Năng lực chung:*

+ *Năng lực giao tiếp, hợp tác:*

Thể hiện được sự chủ động của bản thân trong các môi trường giao tiếp khác nhau.

Thể hiện sự tự tin trong các tình huống giao tiếp, ứng xử và biết cách thể hiện thân thiện với bạn bè và thầy cô.

Ứng xử phù hợp trong các tình huống khác nhau trong gia đình

+ *Năng lực tự chủ, tự học:* xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả; điều chỉnh những sai sót, hạn chế của bản thân

- *Năng lực riêng:*

+ *Năng lực thích ứng với cuộc sống:* HS có khả năng thực hiện được các biện pháp mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng vào các hoạt động xã hội.

+ *Năng lực thiết kế và tổ chức thực hiện:* - Lập và lên kế hoạch tuyên truyền trong cộng đồng về văn hóa ứng xử nơi công cộng

2. Phẩm chất:

- Chăm chỉ: Tích cực trong học tập

- Trung thực: Đánh giá, bình luận sự vật, hiện tượng trong đời sống xã hội một cách khách quan.

- Trách nhiệm: có trách nhiệm với bản thân và những người xung quanh.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Thiết bị dạy học

- Máy tính, máy chiếu (nếu có)

2. Học liệu

- SGK, SGV, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động 1: Khám phá

a. Mục tiêu: tạo bầu không khí lớp HS động để người học sẵn sàng bắt tay vào thực hiện nhiệm vụ

b. Nội dung: HS trình bày và giải quyết những vấn đề liên quan đến chủ động, tự tin trong giao tiếp và cách rèn luyện sự chủ động tự tin trong giao tiếp

c. Sản phẩm học tập: HS/ nhóm HS tham gia trình bày và phản biện đánh giá lẫn nhau, các bài thuyết trình, file trình chiếu, các phiếu học tập, hình ảnh minh họa.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV cho HS xem video clip <https://coccoc.com/search?query=r%C3%A8n+k%C4%A9+n%C4%83ng+t%E1%BB%B1+tin+cho+h%E1%BB%8Dc+sinh+thpt&tbm=vid>

GV đặt câu hỏi trước khi xem video:

- Nội dung video đề cập đến vấn đề gì?
- Nếu HS được tham gia các hoạt động trải nghiệm có rèn luyện được sự chủ động, tự tin hay không?
- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ. xem video và trả lời câu hỏi
- GV dẫn dắt vào hoạt động: *sự thành công của mỗi người trong học tập và trong cuộc sống phần nào được quyết định bởi sự chủ động, tự tin của họ trong giao tiếp. muốn có sự chủ động tự tin chúng ta phải rèn luyện thường xuyên và điều chỉnh những hạn chế trong thực tiễn giao tiếp. Hi vọng chuyên đề này chúng ta hiểu thêm về sự cần thiết của sự chủ động, tự tin và cách để rèn luyện phát triển nó.*

2. Hoạt động 2: Kết nối kiến thức

TIẾT 12

TÌM HIỂU BIỂU HIỆN CỦA CHỦ ĐỘNG, TỰ TIN, THÂN THIỆN TRONG CÁC MÔI TRƯỜNG HỌC TẬP, GIAO TIẾP

Nội dung 1: BIỂU HIỆN CỦA SỰ CHỦ ĐỘNG TRONG GIAO TIẾP

a. Mục tiêu: giúp HS hiểu được vai trò của sự chủ động tự tin trong giao tiếp để từ đó có ý thức và mạnh dạn rèn luyện

b. Nội dung: GV đặt câu hỏi, HS lắng nghe và trả lời

c. Sản phẩm học tập: HS làm việc cá nhân, làm việc theo nhóm và trả lời câu hỏi.

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Chia sẻ biểu hiện của sự chủ động, tự tin Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia HS thành 2 nhóm cùng thực hiện một nhiệm vụ: biểu hiện của sự chủ động, tự tin và cách thể hiện sự chủ động tự tin trong giao tiếp: Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện nhiệm vụ nhóm theo cấu trúc khăn trải bàn hoặc một hình thức trình bày	Ở trường, lớp: Tích cực phát biểu, xây dựng bài. Chủ động chia sẻ với thầy cô, bạn bè. Ở nhà: Tự giác ôn bài, chuẩn bị bài cho buổi học tiếp theo.

phù hợp, GV qua sát, theo dõi, đôn đốc, hỗ trợ, điều chỉnh nếu cần Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - Đại diện nhóm trình bày, các thành viên khác bổ sung và tham gia góp ý, đánh giá sản phẩm của các nhóm còn lại Bước 4: Kết luận, nhận định HS tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau. GV tổng kết đánh giá hoạt động. Về phương pháp rèn luyện sự tự tin, GV có thể nhấn mạnh và hướng dẫn HS tham khảo một số tài liệu sau đây: https://www.elleman.vn/ky-nang/8-cach-ren-luyen-su-tu-tin-cho-ban-than? https://www.youtube.com/watch?v=jprLyGdYtC0 https://1office.vn/bi-quyet-tu-tin-trong-giao-tiep-de-gat-hai-thanh-cong GV bổ sung một số lưu ý khi giao tiếp cần chú ý: sự chuẩn bị về nội dung, trang phục các yếu tố hỗ trợ. trọng âm, ngữ âm, nói đúng, đủ, rõ, có điểm nhấn để tăng tính thuyết phục nên linh hoạt trong sử dụng ngôn ngữ hình thể ánh mắt khi giao tiếp cần nhìn trực diện người nghe, phải bao quát cả hội trường để tìm sự đồng ý, khích lệ từ họ. cần linh hoạt trong xử lý tình huống, trung thực, và khiêm tốn khi nói về mình; khen ngợi và ngưỡng mộ đúng mực với người khác; sẵn sàng lắng nghe những góp ý chân thành của người khác về mình.	Chủ động chia sẻ với người thân về học tập. Thực tiễn xã hội: Vận dụng kiến thức bài học vào thực tế. Chủ động chia sẻ, học hỏi kinh nghiệm từ mọi người. Ở các trung tâm câu lạc bộ: Tìm hiểu kiến thức bài học. Chủ động làm quen. * Các biện pháp rèn luyện sự tự tin trong giao tiếp
--	--

NỘI DUNG 2 : THỂ HIỆN SỰ CHỦ ĐỘNG, TỰ TIN TRONG GIAO TIẾP

a.Mục tiêu: Tạo cơ hội cho HS được trải nghiệm để rèn luyện sự chủ động tự tin trong giao tiếp

b.Nội dung: GV trở lại các nội dung gợi ý chuẩn bị và thảo luận sản phẩm của các nhóm chuẩn bị và thông qua thứ tự đại diện các nhóm trình bày

c.Sản phẩm học tập: sản phẩm chuẩn bị của các nhóm, nội dung trình bày của đại diện các nhóm

d.Tổ chức thực hiện

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập

GV nhắc lại nội dung gửi HS chuẩn bị: GV chia lớp thành 6 nhóm, mỗi nhóm thực hiện một trong những nhiệm vụ sau:

- Giới thiệu một cuốn sách
- Tập hướng dẫn một chương trình khai giảng
- Đóng vai phỏng vấn một người nổi tiếng
- Thuyết trình về một vấn đề yêu thích.
- Cảm nhận về những ngày đầu vào lớp 10
- Ý nghĩa của các hoạt động trải nghiệm

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ

Các nhóm thực hiện nhiệm vụ với nhiều hình thức như thuyết trình, trình chiếu hoặc đóng kịch, vẽ tranh....

Bước 3: Báo cáo nhiệm vụ học tập

- Các nhóm trình bày sản phẩm theo ý đồ của nhóm đã chuẩn bị trước
- GV nhắc nhở, điều chỉnh, hướng dẫn các nhóm thực hiện nhiệm vụ đúng thời gian, có trọng tâm.

Bước 4: Bước 4: Kết luận, nhận định

Các nhóm đánh giá lẫn nhau, GV đánh giá và tổng kết hoạt động.

GV lưu ý những hạn chế của các nhóm đồng thời nhấn mạnh những ưu điểm, thành công của các nhóm để từ đó nhân rộng, phát huy.

Nội dung 3:

THỰC HÀNH VÀ PHÂN TÍCH CÁC TÌNH HUỐNG VẬN DỤNG SỰ CHỦ ĐỘNG VÀ TỰ TIN TRONG GIAO TIẾP

a.Mục tiêu: Giúp HS giải quyết tình huống giả thiết để các em có phương pháp phù hợp và linh hoạt khi giải quyết vấn đề thực tiễn đời sống

b.Nội dung: GV đặt tình huống, HS giải quyết vấn đề?

c.Sản phẩm học tập: HS xử lý tình huống

d. Tổ chức thực biện

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập.

GV đặt ra một số tình huống giả định yêu cầu các nhóm thảo luận và nêu phương án xử lý.

TH1. Một lần đi học muộn 20 phút, em bị GV bộ môn yêu cầu đứng ngay cửa để theo dõi bài mà không được vào lớp.

TH2. Trong một lần trả bài kiểm tra, GV chấm bài chưa thật sự khách quan, người thiệt hại chính là mình.

TH3. Lớp có một bạn mất một số tiền khá lớn, ngay thời điểm bạn ấy mất tiền, bạn có mặt ở đó, nhiều người nghi ngờ bạn.

TH4. Khi bạn ở nhà một mình, có người quen ở xa đến chơi.

TH5. Lần đầu tiên được trải nghiệm trong một cuộc thi năng khiếu mà không có bạn bè thầy cô và gia đình ở cạnh.

TH 6. Bạn được giao dẫn một chương trình do nhà trường tổ chức.

TH 7. Khi gặp một sự cố trong lúc tham gia nấu nướng.

TH 8. Trong một tiết học, bạn phát hiện ra thầy cô đã dạy sai kiến thức.

TH9. Khi bị người bạn thân của mình hiểu nhầm.

TH10. Bạn có năng khiếu về thể thao nhưng thầy cô bộ môn chưa phát hiện, trong thâm tâm muốn thử sức nhưng chưa dám bày tỏ nguyện vọng.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ

Các nhóm thảo luận và thống nhất phương án trả lời chung.

Bước 3: Báo cáo nhiệm vụ học tập

- Các nhóm trình bày phương án theo hình thức chọn ngẫu nhiên các tình huống.

Bước 4: Kết luận, nhận định

Các nhóm đánh giá lẫn nhau, GV đánh giá và tổng kết hoạt động.

GV lưu ý những hạn chế của các nhóm đồng thời nhấn mạnh những ưu điểm, thành công của các nhóm để từ đó nhân rộng, phát huy.

Nội dung 4. VẬN DỤNG – MỞ RỘNG

a. Mục tiêu: Từ hiểu biết về chủ đề và kinh nghiệm trong xử lý tình huống HS chủ động vận dụng để thực hành tự luyện ngoài giờ học vận dụng vào thực tiễn cuộc sống

b. Nội dung: GV gợi ý giao việc, HS lựa chọn chủ đề thực hành phù hợp hoặc tự chọn một chủ đề khác để rèn luyện sự tự tin trong giao tiếp

c. Sản phẩm học tập: HS làm việc cá nhân, làm việc theo nhóm đôi, nhóm lớn

d. Tổ chức thực hiện

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ

- Các cặp đôi hoặc nhóm HS đăng kí chủ đề và danh sách các thành viên cho GV qua zalo nhóm lớp

Gợi ý một số chủ đề rèn luyện tự tin trong giao tiếp: Giới thiệu sách, tập dẫn chương trình trong các hoạt động của lớp, quảng cáo sản phẩm....

Bước 2 Thực hiện nhiệm vụ

HS viết kịch bản và thực hiện nhiệm vụ . HS có thể thực hành ngay trong đời sống thực tế và quay video lại để GV và các bạn góp ý đánh giá, điều chỉnh

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận. GV và tập thể lớp nhận kết quả thực hành qua video nhóm lớp

Bước 4: Kết luận, nhận định

Các nhóm đánh giá lẫn nhau, GV đánh giá và tổng kết hoạt động.

TIẾT 13

GIAO LƯU TRUYỀN THÔNG “TÔN SƯ TRỌNG ĐẠO”

- **Nội dung :** Tổ chức tọa đàm về truyền thống “Tôn sư trọng đạo”

a. Mục tiêu

- Phát huy truyền thống tôn sư trọng đạo, vinh danh vai trò người thầy
Giúp HS có thái độ kính trọng thầy cô, biết ứng xử lễ phép với các thầy cô giáo.

b. Nội dung

Tổ chức tọa đàm tại các lớp với chủ đề hướng về ngày 20/11

c. Sản phẩm học tập: HS làm việc cá nhân, làm việc theo nhóm hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

d. Tổ chức thực hiện

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ

GV yêu cầu các nhóm viết kịch bản và thực hiện các nhiệm vụ

Nhóm 1: Dẫn chương trình buổi tọa đàm

Nhóm 2: Giới thiệu ý nghĩa của chủ đề hướng về ngày 20/11.

Nhóm 3: Văn nghệ

Nhóm 4: Xây dựng kịch bản thể hiện sự giao tiếp, ứng xử phù hợp với thầy cô giáo

Bước 2 Thực hiện nhiệm vụ

HS viết kịch bản và thực hiện nhiệm vụ.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động

HS tổ chức buổi tọa đàm tại lớp theo kịch bản đã xây dựng.

Bước 4: Kết luận, nhận định

Các nhóm đánh giá lẫn nhau, GV đánh giá và tổng kết hoạt động.

TIẾT 14

THỰC HÀNH ỨNG XỬ PHÙ HỢP TRONG GIAO TIẾP VỚI THẦY CÔ VÀ NGƯỜI THÂN TRONG GIA ĐÌNH

Nội dung 1. Thực hành giao tiếp ứng xử với thầy cô giáo

a. Mục tiêu: HS thực hiện được cách giao tiếp ứng xử phù hợp với thầy cô giáo.

b. Nội dung: HS thực hành giao tiếp với thầy cô giáo.

c. Sản phẩm học tập: HS làm việc cá nhân, làm việc theo nhóm hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

d. Tổ chức thực hiện

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ

- GV yêu cầu HS đọc nội dung tình huống trong SGK và xây dựng kịch bản thể hiện sự giao tiếp, ứng xử phù hợp với thầy, cô giáo.

GV mời HS xung phong vào vai các nhân vật: Một HS vào vai thầy giáo; một HS vào vai Hiếu.

GV mời HS xung phong vào các nhóm: văn nghệ, triển lãm, thuyết trình (mỗi nhóm ba HS), HS xung phong dẫn chương trình.

- GV yêu cầu các nhóm được chọn tự xây dựng kịch bản, lời thoại phù hợp với nội dung.

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ

HS viết kịch bản và thực hiện nhiệm vụ.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động

HS tổ chức cho HS thực hiện kịch bản đã xây dựng bằng hình thức kịch tương tác.

Người dẫn chương trình tuyên bố lí do, nêu mục đích, ý nghĩa của hoạt động và giới thiệu các diễn viên trong nhóm kịch.

Nhóm kịch biểu diễn và dừng lại khi “thầy giáo” đã phân công nhiệm vụ cho các nhóm: Thầy phân công như vậy cả lớp có nhất trí không ?

- Người dẫn chương trình mời các bạn trong lớp (ngoài nhóm kịch) xung phong lần lượt lên sắm vai Hiếu, vai đại diện các nhóm để giao tiếp với “thầy giáo”.

Sau khi các bạn trong lớp tương tác xong, nhóm kịch thực hiện đầy đủ tiểu phẩm theo kịch bản đã được chuẩn bị.

Bước 4: Kết luận, nhận định

GV cho HS cả lớp nhận xét về: Cách nhập vai, cách tương tác, cách giải quyết tình huống

của Hiếu, sau đó GV tổng hợp và đưa ra kết luận: Đối với thầy, cô giáo trong trường, HS cần

tôn trọng, lễ phép. Trong giao tiếp cần chủ động, tự tin khi đề đạt nguyện vọng; ứng xử mọi

tình huống cần thân thiện và phù hợp.

Nội dung 2. Thực hành ứng xử phù hợp trong giao tiếp ở gia đình

a. Mục tiêu

Học sinh áp dụng những hiểu biết về các biểu hiện của ứng xử tự tin, thân thiện ở gia đình để đưa ra cách ứng xử phù hợp trong một số tình huống cụ thể, rèn kỹ năng giao tiếp.

b. Nội dung: HS thực hành ứng xử phù hợp trong giao tiếp ở gia đình.

c. Sản phẩm học tập:

d. Tổ chức thực hiện

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ

-GV nêu yêu cầu học sinh chia sẻ về ứng xử trong giao tiếp ở gia đình.

- GV đưa ra tình huống giao tiếp trong gia đình có nhiều thế hệ sống chung. Yêu cầu HS chia sẻ cách ứng xử trong tình huống.
- Thảo luận để xác định cách ứng xử phù hợp trong các tình huống trong gia đình.

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ

- HS hoạt động cá nhân chia sẻ cách ứng xử giao tiếp trong gia đình và trong tình huống GV đưa ra.

- Thảo luận nhóm về cách ứng xử trong từng tình huống trong gia đình.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động

GV mời 03 HS chia sẻ về cách ứng xử giao tiếp trong gia đình, 03 HS chia sẻ cách giao tiếp trong tình huống.

- Các nhóm trình bày kết quả thảo luận về cách ứng xử trong từng tình huống trong gia đình.

Bước 4: Kết luận, nhận định

GV cùng HS tổng hợp, kết luận:

-Trong gia đình có nhiều thế hệ khác nhau, khi giao tiếp, chúng ta phải căn cứ vào độ tuổi, thứ bậc để có cách xưng hô phù hợp; tôn trọng mọi thành viên. Đối với người lớn

tuổi phải kính trọng, lễ phép; với em nhỏ phải nhường nhịn; cần chú ý đến cảm xúc của người thân; dùng lời nói nhẹ nhàng, thái độ thân mật, vui vẻ khi giao tiếp; biết lắng nghe tích cực, chia sẻ vui buồn cùng gia đình;...

- Khi giao tiếp trong gia đình, em cần tùy từng tình huống cụ thể để có cách ứng xử phù hợp. Khi ứng xử, cần chú ý đến cảm xúc của người thân để điều chỉnh hành vi, thái độ của mình.

3. Hoạt động 3: Luyện tập

a. Mục tiêu: HS chia sẻ được kết quả giao tiếp, ứng xử phù hợp của bản thân trong các tình huống ở gia đình; học hỏi cách giao tiếp của bạn.

b. Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh

c. Tổ chức thực hiện

Bước 1: GV giao nhiệm vụ cho HS:

GV yêu cầu HS chia sẻ

+ Kết quả của bản thân về cách ứng xử phù hợp trong gia đình.
+ Kể lại một vài tình huống ứng xử của bản thân đã để lại ấn tượng đẹp với người thân.

+ Em đã học tập được điều gì từ các cách giao tiếp, ứng xử của bạn bè?

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

HS hoạt động cá nhân hoàn thành nhiệm vụ

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

HS chia sẻ kết quả hoạt động

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập.

GV nhận xét, đánh giá kết quả

ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ

1. Học tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau

ANH/CHỊ HÃY TRẢ LỜI CÁC CÂU HỎI SAU
1. Để có sự chủ động, tự tin trong giao tiếp chúng ta cần phải chú ý những gì?
2. Trong quá trình thực hiện chủ đề chủ điểm, em thấy mình cần điều chỉnh những gì để rèn luyện sự chủ động tự tin trong giao tiếp?

3 .Những khó khăn trong khi em đứng trước đám đông để bày tỏ suy nghĩ của mình là gì?

4. Những gì em đã làm được trong 3 tuần thực hiện chủ đề? những gì cần chú ý khắc phục trong hoạt động giao tiếp để bản thân có thể chủ động tự tin hơn?

5. Em thấy những lỗi sai khiến cho em và các bạn trong lớp không thật sự tự tin thường là những lỗi nào?

6. Để có một hoạt động giao tiếp tốt chúng ta cần chuẩn bị những gì?

2. Đánh giá chung của GV:

GV đánh giá trên cơ sở phản hồi nhanh của HS, đánh giá trên cơ sở nhật kí ghi chép giờ dạy và quá trình quan sát các tiết học của HS qua việc thực hiện chủ đề, chủ điểm.